

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA**

Căn cứ các Điều 212, 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 14/5/2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 06/2020/TLST-LĐ ngày 11 tháng 02 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Lê Văn H, sinh năm 1958.

Địa chỉ: 44/1, tổ 1, khu phố 5A, phường Tr, thành phố B, tỉnh Đ.

- Bị đơn: Công ty cổ phần công trình giao thông Đ.

Địa chỉ: 200 Nguyễn Ái Quốc, phường Tr, thành phố B, tỉnh Đ.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Ngọc M – Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: ông Nguyễn Minh T – Chức vụ: Trưởng phòng hành chính nhân sự. (Văn bản ủy quyền số 59/VPUQ-CTGT-HCNS ngày 18/3/2020).

Địa chỉ: Chung cư A2, Nguyễn Ái Quốc, phường Q, thành phố B, tỉnh Đ.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Công ty cổ phần công trình giao thông Đ đồng ý chi trả một lần số tiền trợ cấp thôi việc chưa thanh toán cho ông Lê Văn H là 46.329.500 đồng (bốn mươi sáu triệu ba trăm hai mươi chín ngàn năm trăm đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền được nêu trên, nếu người phải thi hành án chưa thi hành số tiền nêu trên, thì còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Mức lãi suất chậm trả được tính theo quy định tại Điều 357 và Khoản 2, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về án phí: Ông Lê Văn H và Công ty cổ phần công trình giao thông Đ mỗi bên phải chịu 579.118 đồng (năm trăm bảy mươi chín ngàn một trăm mười tám đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Ông Lê Văn H khởi kiện yêu cầu Công ty cổ phần công trình giao thông Đ chi trả tiền trợ cấp thôi việc nên thuộc trường hợp được miễn án phí theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Công ty cổ phần công trình giao thông Đ phải nộp 579.118 đồng (năm trăm bảy mươi chín ngàn một trăm mười tám đồng) án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TP. Biên Hòa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Phú